

**CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO2**
Số: 01 /2020/NQ-ĐHĐCĐ

-----***-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Vinh, ngày 20 tháng 06 năm 2020

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO2

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014.

Căn cứ Điều lệ Công ty CP xây dựng điện VNECO2 được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp thường niên năm 2018 ngày 27/4/2018.

Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty CP xây dựng điện VNECO2 được tiến hành vào ngày 20/6/2020.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020.

- Kết quả hoạt động SXKD năm 2019:
 - + Doanh thu: 21.510,62 triệu đồng
 - + Lợi nhuận trước thuế: 249,99 triệu đồng
 - + Lợi nhuận sau thuế: 209,18 triệu đồng
- Kế hoạch SXKD năm 2020:
 - + Doanh thu: 50.000,00 triệu.đồng
 - + Lợi nhuận trước thuế: 2.750,00 triệu đồng
 - + Lợi nhuận sau thuế: 2.200,00 triệu đồng
 - + Cổ tức: 10%

Điều 2: Thông qua Báo cáo tài chính, phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2019:

- + Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền với tỷ lệ 0% 0 đồng
- + Để lại chưa phân phối: 435.386.765 đồng

Điều 3: Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020:



Đại hội đã thống nhất thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020

Điều 4: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019:

Đại hội đã thống nhất thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2019

Điều 5: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT và BKS lựa chọn 1 trong 4 công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.

- Công ty TNHH Kiểm toán quốc tế (ICPA).
- Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và dịch vụ tin học thành phố Hồ Chí Minh tại Đà Nẵng (AISC)
- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY
- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE).

Điều 6: Thông qua mức thù lao của HĐQT, BKS, người phụ trách quản trị Công ty và nhân viên CBTT năm 2020:

1. Mức thù lao thành viên HĐQT, BKS, người phụ trách quản trị Công ty và nhân viên CBTT năm 2020:

+ Chủ tịch HĐQT:	3,0 triệu đồng/ tháng
+ Thành viên HĐQT:	2,0 triệu đồng/ tháng
+ Trưởng BKS:	2,0 triệu đồng/ tháng
+ Thành viên BKS:	1,5 triệu đồng/ tháng
+ Người phụ trách quản trị công ty:	0,5 triệu đồng/ tháng
+ Nhân viên CBTT:	0,5 triệu đồng/ tháng

Tổng thù lao của HĐQT, BKS, người phụ trách quản trị Công ty và nhân viên CBTT : 204 triệu đồng/năm

2. Mức thưởng đối với HĐQT và Ban điều hành:

+ Hội đồng quản trị: 10% phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch SXKD năm 2020 của Công ty.

+ Ban điều hành: 20% phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch SXKD năm 2020 của Công ty.

Điều 7: Sửa đổi điều lệ công ty.

Đại hội đã thống nhất thông qua sửa đổi điều 3 Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty cổ phần xây dựng điện VNECO2 từ Công ty có hai (02) người đại diện theo pháp luật thành Công ty có một (01) người đại diện theo pháp luật. Giám đốc Công ty là người đại diện theo pháp luật của Công ty.



Điều 8: Phương án khai thác khu đất 1.800m² tại thị xã Cửa Lò.

Đại hội đã thống nhất phương án chuyển quyền sử dụng đất (bán) khu đất này cho đối tượng khác với các nội dung:

- Hình thức chuyển nhượng: Chào bán công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Mục đích: Thu hồi vốn kinh doanh; trả cổ tức cho nhà đầu tư

- Ủy quyền cho HĐQT quyết định về giá cả, phương thức, thời điểm thực hiện nhằm đảm bảo hiệu quả kinh doanh của dự án.

Điều 9: Thông qua đơn từ nhiệm của bà Lê Thị Thu Phượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2022

Điều 10: Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 - 2023.

Đại hội đã thống nhất thông qua danh sách trúng cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023 với tỷ lệ bầu cử kèm theo như sau:

TT	Họ và tên	Tỷ lệ phiếu bầu
1	Phan Anh Quang	116%
2	Lê Ngọc Toàn	84%

Điều 11: Điều khoản thi hành

Toàn bộ Nghị quyết này được Đại hội cổ đông Công ty CP xây dựng điện VNECO2 thống nhất thông qua tại cuộc họp ngày 20/6/2020.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 6 năm 2020. Các cổ đông của Công ty, các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

Nơi nhận:

- UBCKNN, HNX (báo cáo)
- HĐQT & BKS
- Ban Giám đốc
- Toàn bộ cổ đông (qua website)
- Lưu



Mạnh Xuân Kỳ



Vinh, ngày tháng 6 năm 2020

**BÁO CÁO TỔNG KẾT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2019
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2020**

**PHẦN THỨ NHẤT
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019**

I. Đặc điểm tình hình

1. Thuận lợi

+ Có khối lượng chuyển tiếp từ cuối năm 2018 sang như: ĐZ 500kV NMNĐ Nghi Sơn đầu nối vào HTĐ Quốc gia, ĐZ 500kV Quảng Trạch – Dốc Sỏi, ĐZ 110kV Nghi Xuân,...;

- Nhiều dự án với quy mô vừa phải phù hợp với năng lực thi công của Công ty được các Chủ đầu tư triển khai, tạo cơ hội cho đơn vị ty tham gia đấu thầu và trúng thầu góp phần tăng doanh thu và giải quyết việc làm cho người lao động;

- Hoàn thành thi công các công trình theo đúng tiến độ trong điều kiện thi công khó khăn phức tạp, tăng uy tín với các Chủ đầu tư; Tổng B

2. Khó khăn

- Sự cạnh tranh ngày càng gay gắt trong công tác đấu thầu, tìm kiếm việc làm; Năng lực của Công ty còn hạn chế không thể tham gia đấu thầu các gói thầu có giá trị lớn với tư cách là thành viên độc lập, do đó phải liên danh, liên kết với các đơn vị ngoài nên có nhiều phụ thuộc và phần nào làm phát sinh thêm chi phí.

- Công tác đền bù GPMB khó khăn và có xu hướng ngày phức tạp, khó khăn, Vật tư A cấp chậm, không đồng bộ làm ảnh hưởng đến tiến độ thi công các công trình và thực hiện doanh thu của Công ty. Lực lượng lao động có xu hướng biến động theo chiều hướng giảm, khó khăn trong công tác tuyển dụng lao động bổ sung nên có những thời điểm lực lượng lao động không đáp ứng được yêu cầu về tiến độ.

II. Một số kết quả đạt được trong năm 2019

Đơn vị tính: triệu đồng (Tr.đ)

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ TH/ KH 2019
1	Tổng doanh thu	Tr.đ	30.000,00	21.510,62	71,70%
2	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	2.250,00	209,18	9,30%
3	Tỷ lệ cổ tức	%	10%		
4	Vốn điều lệ	Tr.đ	21.588	21.588	100%

Việc doanh thu không đạt ngoài các yếu tố khách quan như do vướng đền bù ban A chậm giao mặt bằng thi công, vật tư cấp chậm, phụ thuộc tiến độ cắt điện, phụ thuộc vào yếu tố thời tiết mưa nhiều như: ĐZ 500kV đấu nối NĐ Nghi Sơn 2 (Ban A giải phóng mặt bằng, cấp cột chậm), ĐZ 110kV Nghi Xuân ban A không giải phóng được mặt bằng (còn 1 khoảng cột không kéo được dây nên không đóng điện kết thúc dự án được); ĐZ 500kV Quảng Trạch – Dốc Sỏi điều kiện thời tiết không thuận lợi (mưa nhiều);

Bên cạnh các yếu tố khách quan đã nêu ở trên còn có phần nào do yếu tố chủ quan Công ty không hoàn thành kế hoạch tìm kiếm việc làm đã đề ra (không ký được hợp đồng nào có giá trị lớn với Chủ đầu tư).

III. Đánh giá các mặt công tác

1. Công tác tổ chức thi công

- Trong năm 2019 Công ty đã đóng điện các công trình đáp ứng tiến độ theo yêu cầu của Chủ đầu tư: Lắp máy T2 TBA 110kV Kiến Xương; Xử lý Cột 115 ĐZ 110kV Bắc Á – Truong Bành; Treo dây mạch 2 ĐZ110kV Quỳnh Lưu – Diễn Châu – Cửa Lò – Hưng Đông.

- Thi công đáp ứng yêu cầu, tiến độ của Chủ đầu tư và Tổng B: ĐZ110kV Nghi Xuân (phần VNECO2 đã thi công nghiệm thu kỹ thuật xong chờ thông tuyến để đấu nối đóng điện). ĐZ500kV đấu nối NMNĐ Nghi Sơn 2 vào HTĐ quốc gia. ĐZ500kV Quảng Trạch – Dốc Sỏi. Cung cấp và gia công cốt thép móng cho ĐZ 220kV NĐ Hải Dương – TBA 500kV Phố Nối.

2. Công tác kế hoạch, đấu thầu, tìm kiếm việc làm

- Công tác điều hành kế hoạch, điều động các tổ thi công góp phần đảm bảo tiến độ đóng điện và thi công các công trình đáp ứng yêu cầu của Chủ đầu tư và tổng B;

- Trong năm 2019 mặc dù các Chủ đầu tư khu vực phía Bắc phát hành nhiều Hồ sơ mời thầu nhưng do năng lực của Công ty còn hạn chế không đáp ứng được yêu cầu nên có rất ít cơ hội để tham gia. Công ty đã liên danh cùng công ty TNHH Yên Lạc tham gia đấu thầu công trình ĐZ110kV thủy điện Lai Châu – Mường La nhưng không lọt qua vòng kỹ thuật do Công ty không đáp ứng được yêu cầu về năng lực các công trình tương tự (cung cấp vật tư và thi công xây lắp). Ngoài ra công ty đã kết hợp cùng Tổng công ty tham gia đấu thầu gói thầu TBA 110kV Phú Xuyên, Đường dây và TBA Hồng Lĩnh (đơn vị lập giá tổng công ty đứng ra đấu thầu). Liên danh với Tổng công ty để đấu thầu gói thầu Năng cao khả năng truyền tải đường dây 110kV từ TBA 220kV Bắc Ninh – NĐ Phả Lại nhưng không trúng thầu công trình nào. Công ty chỉ ký được 01 hợp đồng với Điện lực Nghệ An về Xử lý cột 115 ĐZ110kV Bắc Á - Truong Bành có giá trị 2,6 tỷ đồng.

Như vậy trong năm 2019 Công ty hầu như không ký thêm được hợp đồng nào có giá trị lớn với các Chủ đầu tư bên ngoài mà chỉ ký được các hợp đồng với Tổng công ty về công trình ĐZ 220kV NMNĐ Hải Dương – TBA 500kV Phố Nối, không hoàn thành kế hoạch đề ra và ảnh hưởng đến kế hoạch doanh thu của cả năm 2019.

3. Công tác quản lý chất lượng, tiến độ thi công và nghiệm thu thanh quyết toán

- Kiểm soát tốt về tiến độ, chất lượng thi công, công tác an toàn thi công.

- Công tác nghiệm thu, thanh quyết toán đã tuân thủ theo quy trình nội bộ và thực hiện nghiêm túc đáp ứng tiến độ. Hầu hết khối lượng hoàn thành đều được nghiệm thu thanh quyết toán kịp thời góp phần làm giảm chi phí hoạt động tài chính của đơn vị.

4. Công tác tài chính kế toán

- Trong năm 2019, Doanh thu thuần đạt 21,51 tỷ đồng, sụt giảm so với năm 2018 là 29,27%, Tổng doanh thu & thu nhập chỉ đạt 71,70% so với kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đã đề ra; Lợi nhuận sau thuế là 209,18 triệu đồng mới chỉ được 9,56% so với kế hoạch.

- Tình hình tài chính của công ty ổn định và lành mạnh. Công tác quản lý và sử dụng nguồn vốn được thực hiện đúng quy định thu chi đảm bảo đúng nguyên tắc. Hệ thống quy chế tài chính nội bộ tiếp tục được sửa đổi hoàn thiện và linh hoạt hơn song vẫn đảm bảo được nguyên tắc và pháp luật quy định. Đặc biệt sau khi đoàn kiểm toán nội bộ của Tổng công ty vào kiểm tra và đã kết luận tình hình tài chính của Công ty là tốt.

- Công tác nộp thuế và các nghĩa vụ với Nhà nước: Đã nộp tổng cộng 2,320 tỷ đồng (trong đó thuế GTGT: 2,064 tỷ đồng, thuế đất: 0,242 tỷ đồng, thuế khác: 0,014 tỷ đồng). Hiện nay Công ty không có các khoản nợ thuế phát sinh từ 31/12/2019 trở về trước.

- Công tác báo cáo kế toán, thống kê: Được lập, gửi và công bố thông tin đầy đủ kịp thời cho các cơ quan chức năng và trên thị trường chứng khoán.

5. Công tác nhân sự tổ chức, văn phòng

- Hoàn thành việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 và soát xét, sửa đổi, Điều lệ, Quy chế quản trị công ty niêm yết theo quy định tại Nghị định 71/2017;

- Sửa đổi, bổ sung thang, bảng lương và cơ chế trả lương để phù hợp với hoạt động của Công ty và đáp ứng quy định pháp luật lao động, pháp luật BHXH;

- Thực hiện tốt công tác công bố thông tin, công tác quản trị Công ty niêm yết: công tác tổ chức, nhân sự, cổ đông... Các nội dung phục vụ họp HĐQT định kỳ, đột xuất...

- Đến hết 31/12/2019 tổng số lao động có ký hợp đồng lao động là 34 người trong đó văn phòng công ty 11 người, 2 tổ xây lắp điện = 19 người ; Bảo vệ, lái xe = 4 người. Nghỉ tự túc đóng BHXH = 6 người. Đã đối chiếu với BHXH tỉnh Nghệ An chốt giá trị phải nộp cho BHXH đến thời điểm 31/12/2019 là : 716,64 triệu đồng đơn vị đã nộp đủ không nợ BHXH đảm bảo thực hiện đúng thời gian không ảnh hưởng đến chế độ của người lao động. Đã thanh toán lương, thưởng cho người lao động đầy đủ kịp thời đúng quy chế.

- Tuy vậy công tác phát triển nguồn nhân lực chưa đáp ứng được nhu cầu, nguyên nhân là do tính chất ngành nghề phải thường xuyên lưu động, điều kiện làm việc khó khăn nên nhiều công nhân mới được tuyển dụng đã tự bỏ việc, xin chấm dứt hợp đồng

lao động trước thời hạn. Trong năm số lượng người lao động biến động rất nhiều cụ thể số tuyển dụng mới: 07 người, số bỏ việc, chấm dứt hợp đồng: 09 người.

8. Tình hình triển khai Dự án: Cửa hàng kinh doanh giới thiệu sản phẩm, nhà kho, nhà xưởng, trung tâm bảo hành các thiết bị máy móc

a. Hồ sơ liên quan pháp lý dự án:

+ Quyết định số 2008/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Nghệ An về việc đồng ý chuyển đổi mục tiêu đầu tư dự án Lắp đặt dây chuyền sản xuất gạch Block không nung sang dự án Đầu tư xây dựng cửa hàng kinh doanh, giới thiệu sản phẩm, nhà kho nhà xưởng, trung tâm bảo hành các thiết bị máy móc, tải phường Quán Bàu, thành phố Vinh do Công ty CP xây dựng điện VNECO2 làm Chủ đầu tư.

+ Quyết định số 5444/QĐ-UBND ngày 10/12/2018 về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Cửa hàng kinh doanh giới thiệu sản phẩm, nhà kho, nhà xưởng, trung tâm bảo hành các thiết bị máy móc tại phường Quán Bàu thành phố Vinh.

+ Văn bản số 396/TĐ.SXD-HĐXD ngày 09/09/2019 của Sở xây dựng tỉnh Nghệ an về việc thông báo kết quả thẩm định thiết kế cơ sở công trình : Cửa hàng kinh doanh, giới thiệu sản phẩm, nhà kho, nhà xưởng, trung tâm bảo hành các thiết bị máy móc tại phường Quán Bàu, thành phố Vinh.

+ Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy của Phòng cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Nghệ An ngày 02/12/2019

b, Các công việc đã thực hiện và thanh toán:

T T	Nội dung công việc hoặc tên gói thầu	Đơn vị thực hiện	Giá trị hợp đồng (VNĐ)	Giá trị đã thanh toán (VNĐ)	Đề nghị thanh toán đợt này
1	Tư vấn lập Hồ sơ quy hoạch và thỏa thuận quy hoạch.	Công ty CP Không gian mới.	25.000.000	25.000.000	-
2	Tư vấn khảo sát xây dựng công trình, tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi, tư vấn thiết kế xây dựng công trình, xin cấp phép xây dựng và tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình	Công ty CP tư vấn thiết kế và thương mại Kiến Việt	240.000.000	132.000.000	-
Tổng giá trị			265.000.000	157.000.000	

+ Dự án đang chờ Sở xây dựng tỉnh Nghệ An thẩm định phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và cấp giấy phép xây dựng để triển khai các bước tiếp theo.

PHẦN THỨ HAI

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2020

I. Đặc điểm tình hình

1. Thuận lợi

- Khối lượng chuyển tiếp từ năm 2019 qua như: ĐZ 500kV Quảng Trạch-Dốc Sỏi, ĐZ 500kV Nghi Sơn, ĐZ 110kV Nghi Xuân, ĐZ220kV NĐ Hải Dương – TBA500kV Phố Nối, ... với doanh thu dự kiến khoảng 25 tỷ;

- Trên cơ sở các công trình thi công đảm bảo chất lượng tiến độ trong năm qua tạo nên môi quan hệ và uy tín tốt với các Chủ đầu tư và Tổng công ty tạo tiền đề cho việc tham gia đấu thầu và ký kết các hợp đồng mới.

- Khối lượng các công trình Tổng công ty trúng thầu và ký hợp đồng với các Chủ đầu tư triển khai thi công trong năm 2020 khu vực phía Bắc tương đối cao nên phần khối lượng đơn vị dự kiến ký hợp đồng với Tổng công ty rất khả quan.

2. Khó khăn

- Lực lượng thi công còn thiếu, và yếu cần bổ sung, đào tạo.

- Lực lượng cán bộ kỹ thuật còn mỏng chưa đáp ứng được yêu cầu.

- Năng lực của Công ty không đáp ứng được các tiêu chí về nhân sự, thành tích kinh nghiệm cũng như doanh thu xây lắp... nên không thể tham gia đấu thầu với tư cách là nhà thầu độc lập đối với các gói thầu xây lắp đường dây và TBA có cấp điện áp từ 110kV trở lên.

- Công tác đền bù GPMB ngày càng khó khăn và phát sinh nhiều chi phí không lường trước được. Vật tư A cấp chậm, không đồng bộ, ảnh hưởng đến tiến độ các công trình;

- Giá vật liệu, nhân công có xu hướng tăng làm ảnh hưởng lớn hiệu quả SXKD của Công ty.

Dự đoán năm 2020 tình hình kinh tế xã hội chung cả nước vẫn còn nhiều khó khăn và diễn biến phức tạp. Ngoài ra, sự cạnh tranh trong công tác tìm kiếm việc làm, đấu thầu ngày càng quyết liệt hơn làm ảnh hưởng không nhỏ đến khả năng tìm kiếm việc làm của Công ty. Đặc biệt, về đội ngũ lao động có sự dịch chuyển trong giới lao động chuyển từ ngành nghề xây lắp sang các ngành nghề khác có sự cạnh tranh cao hơn. Trước tình hình nêu trên, để duy trì tính ổn định bền vững của công ty, trên cơ sở các nguồn lực sẵn có, các khối lượng hợp đồng còn lại trong năm qua và kết quả đạt được của năm 2019, Công ty xây dựng kế hoạch năm 2020 với những mục tiêu và nhiệm vụ cụ thể như sau:

II. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu của năm 2020

Đơn vị tính: triệu đồng (Tr.đ)

TT	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH NĂM 2020
1	Doanh thu	50.000
2	Lợi nhuận sau thuế	2.200
3	Cổ tức (%)	10%
4	Thu nhập bình quân người/tháng	8
5	Vốn điều lệ	21.588

III. Các giải pháp thực hiện

1. Về công tác điều hành: Quyết liệt chỉ đạo thi công các công trình đã có danh mục theo đúng tiến độ kế hoạch.

- Sắp xếp hợp lý tổ chức sản xuất, bố trí hợp lý cán bộ trong từng phòng ban đơn vị, trên từng công trình nhằm đảm bảo bộ máy vận hành đồng bộ.

- Tập trung, rà soát, chỉ đạo các công trình đến các đơn vị thi công theo kế hoạch tháng và tổng kết mỗi kỳ.

- Tăng cường năng lực công tác đền bù giải phóng mặt bằng, phối hợp tốt giữa Ban chỉ đạo và các đơn vị thi công để đảm bảo tiến độ và hiệu quả từng công trình;

- Tăng cường đầu tư nhân lực, máy móc, hợp tác, liên kết trong đấu thầu giữa các công ty trong tổ hợp VNECO và các đối tác bên ngoài. Từng bước hoàn thiện và xây dựng năng lực để có thể tham gia đấu thầu độc lập các gói thầu xây lắp có quy mô vừa và nhỏ.

- Cần duy trì tốt mối quan hệ với khách hàng truyền thống (Ban A phát triển, Ban A lưới, Tổng công ty), phát triển mối quan hệ với khách hàng mới. Tiếp tục tìm kiếm các đối tác để hợp tác nhằm tạo kinh nghiệm và năng lực.

- Cảnh báo sớm các công trình có nguy cơ chậm tiến độ để có giải pháp kịp thời;

- Tập trung điều hành một số công trình trọng điểm năm 2020 như: ĐZ 500kV đầu nối NĐ Nghi Sơn 2; ĐZ 500kV Quảng Trạch – Dốc Sỏi; ĐZ220kV NĐ Hải Dương – TBA500kV Phố Nối.

2. Công tác Tài chính - Kế toán: Một số giải pháp nhằm ổn định tình hình tài chính và nâng cao hiệu quả SXKD cho năm 2020 và các năm tiếp theo, bao gồm:

- Thường xuyên cập nhật các chế độ chính sách của Nhà nước về công tác tài chính – kế toán. Thực hiện nghiêm túc quy chế nội bộ công ty về tài chính – kế toán.

- Thường xuyên kiểm tra giám sát các hóa đơn chứng từ đảm bảo tính pháp lý cao.

- Thực hiện quyết liệt và nhanh chóng việc thu hồi vốn công trình từ các chủ đầu tư, kể cả các khoản phải thu năm 2019 chuyển qua và phải thu phát sinh năm 2020;

- Hạn chế việc liên danh, liên kết với các công ty có nguồn tài chính không đảm bảo để giảm thiểu rủi ro.

- Tăng cường giải quyết các vấn đề tồn tại của các công trình với Chủ đầu tư để sớm thanh quyết toán, thu hồi vốn kịp thời.

- Đối với công nợ phường xã tiếp tục công tác đòi nợ, đồng thời đưa ra cơ chế phù hợp hơn để thu hồi công nợ.

- Tìm kiếm, hợp tác với ngân hàng, tổ chức tài chính nhằm tạo lập đầy đủ các nguồn vốn lưu động, vốn trung dài hạn với chi phí hợp lý, bảo đảm phục vụ kinh doanh, đầu tư hiệu quả.

- Thực hiện quyết liệt công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, rà soát chiết giảm các khoản chi phí quản lý doanh nghiệp nhằm tăng thêm hiệu quả cho Công ty;

3. Về công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng công trình

- Tiếp tục nâng cao trình độ thi công lắp đặt trạm biến áp và tìm hiểu thêm về lĩnh vực xây lắp điện gió, điện mặt trời để đầu tư trang thiết bị, dụng cụ thi công; Cập nhật biện pháp thi công, những quy định mới, hoàn chỉnh các quy trình quản lý chất lượng, kỹ thuật, an toàn lao động về xây lắp; Tổ chức công tác kiểm soát tiến độ và chất lượng theo quy trình quản lý chất lượng, tăng cường công tác nghiệm thu nội bộ; Phối hợp giám sát chủ đầu tư để cùng kiểm tra kiểm soát chất lượng công trình ngay từ khâu vật liệu đầu vào đến khi kết thúc;

- Tăng cường kiểm tra công tác an toàn, bảo hộ lao động. Đặc biệt trong hạng mục lắp dựng cột, rải căng dây;

- Tăng cường công tác quản lý vật tư trên các công trình tránh thất thoát

- Cần có chế độ đãi ngộ phù hợp để duy trì và xây dựng lực lượng trèo cao do khối lượng năm 2020 chủ yếu là dựng cột, kéo dây.

- Tăng cường công tác an toàn nhất là thi công giao chéo với các đường dây mang điện nhằm đảm bảo tiến độ thi công an toàn nhất và tiết kiệm kinh phí;

- Sử dụng công nghệ để kiểm soát chặt chẽ về tiến độ thi công, chất lượng công trình bằng hình ảnh.

4. Về công tác tổ chức nhân sự và lao động tiền lương

- Tiếp tục duy trì các quy chế quản lý nội bộ như quy chế giao khoán, quy chế tiền lương, quy chế quản lý các phòng ban đơn vị... đã ban hành đưa vào áp dụng trong năm 2018.

- Phát triển nguồn nhân lực, từng bước nâng cao chế độ đãi ngộ, tạo ra môi trường làm việc tốt cho người lao động, tăng cường tuyển dụng kết hợp với đào tạo tại chỗ. Củng cố xây dựng bộ máy quản lý, tăng cường việc thực hiện nghiêm túc các quy chế, quy định của công ty trong mọi hoạt động.

- Có kế hoạch tuyển dụng thêm lực lượng lao động, công nhân, kỹ thuật lao động trực tiếp sản xuất nhằm đảm bảo có ít nhất 3 tổ xây lắp mỗi tổ trung bình 10-12 công nhân. Biên chế tổ phải có đủ lực lượng công nhân kỹ thuật nòng cốt. Tuyển dụng thêm 1-2 kỹ sư xây dựng hoặc kỹ sư điện có chứng chỉ phù hợp để xây dựng năng lực đủ điều kiện tham gia đấu thầu các gói thầu công trình ĐZ và TBA 110kV.

- Áp dụng hiệu quả quy chế tiền lương, thường xuyên xem xét, điều chỉnh cho phù hợp. Vận dụng các chính sách thưởng phù hợp để khuyến khích người lao động tăng năng suất lao động, làm việc trách nhiệm, hiệu quả, gắn bó lâu dài với Công ty.

- Áp dụng biện pháp quản lý khoán gọn từng hạng mục công trình cho từng tổ đội sản xuất nhằm tiết kiệm chi phí đẩy nhanh tiến độ, đồng thời nâng cao và tăng cường công tác quản lý, đảm bảo gọn nhẹ, hiệu quả, tạo sự chủ động cho các đơn vị sản xuất, gắn trách nhiệm của tập thể và cá nhân với hiệu quả công việc.

- Xem xét xây dựng và tạo sự liên kết với 1 đến 2 đơn vị vệ tinh để có lực lượng dự phòng khi thi công các công trình tại các thời điểm cần đẩy nhanh tiến độ.

5. Công tác đầu tư dự án: Cửa hàng kinh doanh, giới thiệu sản phẩm, nhà kho, nhà xưởng, trung tâm bảo hành các thiết bị máy móc tại phường Quán Bàu, thành phố Vinh.

Trọng tâm của năm 2020 đối với dự án là thực hiện ký hợp đồng xây dựng công trình với các đơn vị thi công. Triển khai thực hiện hoàn thành giai đoạn 1 của dự án.

- Đôn đốc đơn vị tư vấn đẩy nhanh tiến độ hoàn thành công tác phê duyệt bản vẽ thiết kế thi công và cấp giấy phép xây dựng với cơ quan chức năng.

- Tiến hành mời thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng để tiến hành thi công hoàn thành giai đoạn 1: Cửa hàng kinh doanh, giới thiệu sản phẩm số 1 (Nhà số 3 trên bản vẽ quy hoạch) trong Quý 3 năm 2020.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động SXKD năm 2019 và triển khai nhiệm vụ kế hoạch năm 2020 của Công ty Cổ phần Xây dựng Điện VNECO2. Kính mong nhận được sự đóng góp ý kiến của Quý cổ đông

Kính chúc Quý vị đại biểu, Quý cổ đông mạnh khỏe và thành công

Xin chân thành cảm ơn.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Mạnh Xuân Kỳ

Số : /BC/HĐQT

Vinh, ngày tháng 6 năm 2020

**BÁO CÁO CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH, KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH 2019
VÀ KẾ HOẠCH CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH TỔNG HỢP 2020
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO2**

Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và tình hình tài chính của công ty CPXD Điện VNECO2 tại thời điểm 31/12/2019 đã được công ty TNHH kiểm toán và tư vấn RSM Việt Nam ban hành ngày 09/03/2020.

Hội đồng quản trị Công ty CPXD Điện VNECO2 báo cáo đại hội đồng cổ đông các chỉ tiêu tài chính, kết quả HĐSXKD của công ty năm 2019 và trình đại hội kế hoạch các chỉ tiêu tài chính tổng hợp 2020 như sau:

I. Các chỉ tiêu tài chính và kết quả SXKD năm 2019.

1. Các chỉ tiêu tài chính:

ĐVT: đồng

TÀI SẢN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2019	Tại ngày 01/01/2019
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		22.196.955.008	25.200.637.258
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4.1	5.048.047.674	4.413.232.361
1. Tiền	111		2.548.047.674	2.413.232.361
2. Các khoản tương đương tiền	112		2.500.000.000	2.000.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	4.2	3.683.533.619	3.854.610.870
1. Chứng khoán kinh doanh	121		7.321.110.230	7.321.110.230
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		(3.637.576.611)	(3.466.499.360)
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		9.699.116.002	11.140.063.082
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	4.3	7.757.845.468	8.704.746.005
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	4.4	116.043.593	233.433.462
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	4.5	2.740.467.799	3.103.057.079
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	4.6	(915.240.858)	(901.173.464)
IV. Hàng tồn kho	140	4.7	3.596.954.716	5.645.167.824
1. Hàng tồn kho	141		3.596.954.716	5.645.167.824
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		169.302.997	147.563.121
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	4.8	122.087.718	59.532.560
2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	4.14	47.215.279	88.030.561
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		6.757.114.219	7.281.235.288
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
II. Tài sản cố định	220		6.342.012.886	6.890.179.226
1. Tài sản cố định hữu hình	221	4.9	3.390.012.886	3.938.179.226
Nguyên giá	222		8.327.050.041	8.327.050.041
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(4.937.037.155)	(4.388.870.815)
2. Tài sản cố định vô hình	227	4.10	2.952.000.000	2.952.000.000
Nguyên giá	228		2.952.000.000	2.952.000.000
Giá trị hao mòn lũy kế	229		-	-
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		322.349.134	193.824.134
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	4.11	322.349.134	193.824.134
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250	4.2	25.436.394	30.000.000
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		30.000.000	30.000.000
3. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(4.563.606)	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		67.315.805	167.231.928
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	4.8	67.315.805	167.231.928
2. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		28.954.069.228	32.481.872.546



NGUỒN VỐN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2019	Tại ngày 01/01/2019
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		6.720.334.122	10.457.312.481
I. Nợ ngắn hạn	310		6.570.334.122	10.307.312.481
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	4.12	2.430.937.088	3.571.026.078
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	4.13	1.884.633.740	4.140.504.906
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	4.14	360.982.399	276.580.955
4. Phải trả người lao động	314		853.548.190	603.768.329
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	4.15	140.370.765	759.899.522
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	4.16	360.000.000	660.000.000
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	4.17	468.632.734	224.303.485
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		71.229.206	71.229.206
II. Nợ dài hạn	330		150.000.000	150.000.000
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Phải trả dài hạn khác	337	4.17	150.000.000	150.000.000
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		22.233.735.106	22.024.560.065
I. Vốn chủ sở hữu	410	4.18	22.233.735.106	22.024.560.065
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		21.588.800.000	21.588.800.000
Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		21.588.800.000	21.588.800.000
Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Cổ phiếu quỹ	415		(475.357.950)	(475.357.950)
3. Quỹ đầu tư phát triển	418		684.906.291	684.906.291
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		435.386.765	226.211.724
LNST chưa phân phối lũy kế đến CK trước	421a		226.211.724	11.009.046
LNST chưa phân phối kỳ này	421b		209.175.041	215.202.678
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		28.954.069.228	32.481.872.546

2. Kết quả sản xuất kinh doanh

ĐVT: đồng

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2019	Năm 2018
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	5.1	21.510.617.665	30.411.181.567
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		21.510.617.665	30.411.181.567
4. Giá vốn hàng bán	11	5.2	19.633.000.080	25.685.538.637
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		1.877.617.585	4.725.642.930
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	5.3	258.993.451	414.312.050
7. Chi phí tài chính	22	5.4	199.437.061	2.466.945.060
<i>Trong đó, chi phí lãi vay</i>	23		23.796.204	120.217.811
8. Chi phí bán hàng	25		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	5.5	1.692.441.752	2.506.360.437
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		244.732.223	166.649.483
11. Thu nhập khác	31	5.6	30.211.961	126.924.359
12. Chi phí khác	32	5.7	24.953.861	78.371.164
13. Lợi nhuận khác	40		5.258.100	48.553.195
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		249.990.323	215.202.678
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	5.9	40.815.282	-
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		209.175.041	215.202.678
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	4.18.5	100	103
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	4.18.6	100	103

3. Lưu chuyển tiền tệ

DVT: đồng

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2019	Năm 2018
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
1. Tiền thu bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01		20.320.644.366	38.671.805.959
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa dịch vụ	02		(13.086.953.134)	(26.247.329.795)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03		(4.053.896.995)	(3.960.221.932)
4. Tiền lãi vay đã trả	04		(23.796.204)	(122.639.172)
5. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06		2.696.000.410	3.684.512.838
6. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07		(5.351.336.513)	(2.483.895.177)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		500.661.930	9.542.232.721
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(128.525.000)	(167.736.000)
2. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của các đơn vị khác	23		-	(2.934.956.900)
3. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		262.678.383	653.812.050
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		134.153.383	(2.448.880.850)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
1. Tiền thu từ đi vay	33	6.1	3.941.209.578	14.827.018.622
2. Tiền trả nợ gốc vay	34	6.2	(3.941.209.578)	(17.149.550.432)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho sở hữu	36		-	(1.049.040.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		-	(3.371.571.810)
LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TRONG NĂM				
Tiền và tương đương tiền đầu năm	50		634.815.313	3.721.780.061
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại	60		4.413.232.361	691.452.300
TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI NĂM	70		5.048.047.674	4.413.232.361

4. Các hệ số tài chính năm 2019.

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	NĂM 2019	Ghi chú
1	Hệ số khả năng thanh toán			
	Khả năng thanh toán tổng quát	lần	4,31	Tổng TS/Tổng Nợ
	Khả năng thanh toán nhanh	lần	2,83	(TSLĐ&ĐTNH-HTK)/Nợ NH
	Khả năng thanh toán ngắn hạn	lần	3,38	TSLĐ&ĐTNH/Nợ NH
	Khả năng thanh toán tức thời	lần	0,77	Tiền&TĐ tiền/ Nợ NH
2	Chỉ tiêu phản ánh sức sinh lời			
	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	0,97%	
	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	0,94%	
	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	0,72%	
3	Hệ Số nợ			
	Tổng nợ phải trả/ Tổng tài sản	%	23,21%	
	Tổng nợ phải trả/ Vốn chủ SH	%	30,23%	

II. Kế hoạch các chỉ tiêu tài chính tổng hợp năm 2020

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thành Tiền	Ghi chú
1	Tổng doanh thu	VNĐ	50.000.000.000	
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	VNĐ	2.200.000.000	
3	Dự kiến chia cổ tức	%	10	

Trên đây là báo cáo các chỉ tiêu tài chính, kết quả SXKD năm 2019 và kế hoạch các chỉ tiêu tài chính tổng hợp năm 2020 của công ty cổ phần xây dựng Điện VNECO2.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
(đã ký)

Mạnh Xuân Kỳ

Số : /BC/HĐQT2019

Vinh, ngày tháng 06 năm 2020

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2019
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2020**

Kính thưa: Quý vị đại biểu, Quý cổ đông

Năm 2019 dưới sự chỉ đạo của HĐQT và sự điều hành của ban giám đốc, Công ty CP xây dựng Điện VNECO2 đã hoạt động đảm bảo đúng định hướng của ĐHĐCĐ năm 2019 đặt ra.

HĐQT hoạt động theo nguyên tắc tập thể đã chỉ đạo ban giám đốc điều hành các hoạt động của công ty một cách minh bạch, đúng pháp luật và điều lệ công ty.

Thay mặt HĐQT, tôi xin báo cáo ĐHĐCĐ về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2019 và kế hoạch năm 2020 của HĐQT như sau:

I. Đánh giá hoạt động công ty trong năm 2019.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019.

Về kết quả HĐSXKD năm 2019 đã được đề cập chi tiết như trong báo cáo của ban điều hành, ở báo cáo này HĐQT xin đánh giá một số các chỉ tiêu chính trong năm 2019.

- Chỉ tiêu doanh thu: đạt 71,7% so với kế hoạch
- Chỉ tiêu lợi nhuận: đạt 9,3% so với kế hoạch
- Chỉ tiêu chi cổ tức: trình đại hội xem xét quyết định.
- Hoàn thành cơ bản về thủ tục phương án đầu tư dự án Cửa Hàng kinh doanh, nhà kho, nhà xưởng tại khu đất nhà máy gạch Block cũ theo nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2019.
- Hoàn thành thủ tục pháp lý và trình phương án mới đối với khu đất 1.800 m² tại Cửa Lò.

II. Hoạt động của HĐQT năm 2019:

Trong năm 2019 HĐQT duy trì hoạt động theo điều lệ của công ty với số lượng 05 (năm) thành viên từ tháng 8/2019 khuyết 01 thành viên. Hoạt động của HĐQT luôn bám sát nghị quyết của ĐHĐCĐ để chỉ đạo chặt chẽ, kịp thời các hoạt động SXKD của công ty.

1. Các cuộc họp của HĐQT và các vấn đề thông qua:

Năm 2019, Hội đồng quản trị công ty có 7 cuộc họp để đánh giá hoạt động của Công ty và đề ra các biện pháp để thực hiện nhiệm vụ của Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 phù hợp với các quy định của điều lệ công ty.

Nội dung cơ bản của các cuộc họp HĐQT:

- Cuộc họp thứ nhất vào ngày 27/02/2019:

Tổng kết tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2018, kiểm điểm những mặt đạt được và chưa đạt được trong năm 2018.

Xem xét đánh giá chi tiết các hợp đồng trong năm 2019 và tình hình thực hiện SXKD năm 2019.

Đánh giá lại các quy chế đã ban hành trong 1 năm thực hiện, qua đó xem xét điều chỉnh cho phù hợp với tình hình và điều kiện hiện tại.

Triển khai công tác đầu tư. HĐQT đồng ý cho chủ tịch quyết định về việc lựa chọn đơn vị trúng thầu về Tư vấn thiết kế quy hoạch dự án trên cơ sở hồ sơ năng lực và thư chào giá.

- Cuộc họp thứ 2 ngày 07/03/2019:

Chủ tịch thông qua việc lựa chọn công ty Tư vấn thiết kế và thương mại Kiến Việt ký hợp đồng về “Tư vấn khảo sát xây dựng công trình, tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi, tư vấn thiết kế xây dựng công trình, xin cấp phép xây dựng và tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình” của dự án: Cửa hàng kinh doanh, giới thiệu sản phẩm, nhà kho, nhà xưởng, trung tâm bảo hành các thiết bị máy móc tại phường Quán Bàu thành phố Vinh.

Đánh giá khái quát các mặt về các vấn đề đầu tư ban đầu.

- Cuộc họp thứ 3 ngày 03/04/2019:

Rà soát và thống nhất các văn bản đề trình đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 quyết định.

Chốt ngày đại hội cổ đông thường niên 2019.

Xem xét và đánh giá tiến độ công tác đầu tư dự án.

- Cuộc họp thứ 4 ngày 29/07/2019:

Sơ kết công tác hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2019 và triển khai công tác sản xuất quý 3/2019.

Chỉ đạo ban điều hành tập trung công tác thi công các công trình, tiến hành thanh quyết toán các công trình đã hoàn thành nhằm thực hiện được kế hoạch về doanh thu đã đặt ra trong năm 2019.

Kiểm điểm lại một số công tác nội bộ đang thực hiện chưa nghiêm túc: Họp giao ban, công tác văn thư, các quyết định điều động và phân công nhiệm vụ...

Xem xét lại năng lực công ty tư vấn thiết kế dự án

Chú trọng công tác tìm kiếm việc làm, tiến hành liên doanh liên kết với Tổng công ty và các đơn vị thành viên của VNECO để đủ năng lực trong các hồ sơ.

- Cuộc họp thứ 5 ngày 12/08/2019:

Họp HĐQT bất thường để bầu chủ tịch mới (do chủ tịch cũ đột ngột qua đời).

HĐQT đã bầu ông Mạnh Xuân Kỳ làm chủ tịch, và quyết định không bổ sung thêm thành viên HĐQT cho đến kỳ đại hội cổ đông thường niên 2020

290055
CÔNG TY
XÂY DỰNG
VNECC
NH - T.NG

- Cuộc họp thứ 6 ngày 03/10/2019:

Đánh giá công tác đầu tư dự án: Cửa hàng kinh doanh, giới thiệu sản phẩm tại khu đất 7.128 m² quá chậm.

HĐQT đồng ý bổ sung Phó giám đốc theo tờ trình của ban điều hành.

Lập phương án củng cố lại bộ máy sản xuất, bộ máy hiện tại không đáp ứng được kế hoạch sản xuất đã đề ra bằng cách: Tìm thêm các đơn vị vệ tinh (B phụ), tuyển thêm đội ngũ công nhân, lực lượng nhân công thuê ngoài theo thời vụ.

Tìm phương án cụ thể về lô đất 1.800 m² tại thị xã Cửa Lò để trình ĐHĐCĐ thường niên 2020

- Cuộc họp thứ 7 ngày 11/10/2019:

Tổng kết và đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2019 và kế hoạch chi tiết sản xuất quý 4/2019. Đánh giá xem xét tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019

Chuẩn bị kế hoạch vốn cho phương án đầu tư, tiến hành mời chào cạnh tranh các nhà thầu xây dựng để triển khai giai đoạn 2 của dự án khi có giấy phép xây dựng.

Giao cho đồng chí Thiện thành viên HĐQT bám sát về vấn đề thủ tục của dự án Cửa hàng kinh doanh, nhà kho, nhà xưởng tại khu đất nhà máy gạch Block cũ.

Tiến hành việc chuyển tên trên bì đất, từ tên cá nhân sang tên công ty đối với lô đất 1.800m² tại Cửa Lò trước khi thực hiện các phương án.

2. Các mặt hoạt động khác:

Hội đồng quản trị đã tập trung chỉ đạo bộ máy điều hành Công ty thực hiện các mặt hoạt động sản xuất – kinh doanh năm 2019

Chỉ đạo Công ty hoạt động theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Luật Chứng khoán.

Lập các phương án về kế hoạch sản xuất - kinh doanh, kế hoạch đầu tư để báo cáo trước cổ đông.

3. Công tác phối hợp hoạt động giữa HĐQT và Ban kiểm soát:

Các cuộc họp định kỳ của HĐQT đều có sự tham gia của trưởng Ban kiểm soát hoặc toàn bộ Ban kiểm soát để giám sát công tác chỉ đạo điều hành và kiểm soát Công ty theo quy định.

4. Chi phí hoạt động của HĐQT và Ban kiểm soát:

Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được hưởng thù lao theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Tổng số tiền theo Nghị quyết trong năm 2019 là: 204.000.000 đồng.

Tổng số tiền thực tế đã chi trong năm 2019 là: 176.500.000 đồng.

III. Phương hướng, nhiệm vụ năm 2020

1. Sản xuất kinh doanh :

Dự đoán năm 2020 tình hình kinh tế xã hội chung cả nước vẫn còn nhiều khó khăn và diễn biến phức tạp. Ngoài ra, sự cạnh tranh trong công tác tìm kiếm việc

9122 - C
Y CP
ĐIÊN
12
HỆ AN

làm, đầu thầu ngày càng quyết liệt hơn làm ảnh hưởng không nhỏ đến khả năng tìm kiếm việc làm của Công ty. Đặc biệt, về đội ngũ lao động có sự dịch chuyển trong giới lao động chuyển sang các ngành nghề khác có sự cạnh tranh cao hơn.

Từ nhận định trên, Hội đồng quản trị đưa ra định hướng chung với các mục tiêu như sau:

Lấy việc duy trì, ổn định SXKD ngành xây lắp điện, phát triển thêm một ngành nghề khác, đảm bảo mức cổ tức hợp lý, đảm bảo đời sống cho người lao động là mục tiêu xuyên suốt trong năm, với các chỉ tiêu chính như sau:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2020
1	Doanh thu	Đồng	50.000.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	2.200.000.000
3	Thu nhập bình quân	Đồng/người/tháng	8.000.000
3	Dự kiến trả cổ tức	%/năm	10

2. Công tác đầu tư :

Thực hiện tiếp công tác đầu tư dự án Cửa hàng kinh doanh, nhà kho, nhà xưởng tại khu đất nhà máy gạch cũ với tổng đầu tư 22 tỷ. Trước tiên tiếp tục thực hiện giai đoạn 1 theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2019 thông qua .

Trình đại hội phương án kinh doanh đối với lô đất 1.800m² tại thị xã Cửa Lò để đại hội quyết định.

3. Công tác quản lý và kiểm tra giám sát của Hội đồng quản trị:

Tăng cường công tác quản lý, giám sát chỉ đạo các hoạt động của bộ máy điều hành đảm bảo thực hiện có hiệu quả nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông công ty. Phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu mà ĐHĐCĐ năm 2020 thông qua.

Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng hệ thống quản trị doanh nghiệp cho phù hợp với thực tiễn nhằm đảm bảo cho việc quản lý, điều hành chặt chẽ và đồng bộ trong mọi mặt hoạt động SXKD của công ty.

Trên đây là báo cáo hoạt động trong năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2020 của Hội đồng quản trị. Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.

Xin chân thành cảm ơn!



Mạnh Xuân Kỳ

Vinh, ngày 20 tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019 TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2020

Kính thưa các quý vị cổ đông

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
 - Căn cứ điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO2.
 - Căn Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO2.
 - Căn cứ Quy chế hoạt động và chương trình làm việc năm 2019 của BKS,
- Trên cơ sở thực tiễn hoạt động kiểm tra, giám sát quá trình hoạt động của bộ máy công ty. Thay mặt các thành viên Ban kiểm soát. Tôi xin được báo cáo các hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2019 cho các quý vị cổ đông một số nội dung chính sau:

1- Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Trong năm 2019, Ban Kiểm soát đã thực hiện công tác giám sát hoạt động của Công ty theo đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ của công ty
- Ban Kiểm soát tham dự đầy đủ 7 cuộc họp thường kỳ và đột xuất của HĐQT.
- Tiếp nhận và trả lời đơn thư của cổ đông
- Kiểm soát quá trình hoạt động của Hội đồng quản trị và sản xuất kinh doanh của công ty trong suốt nhiệm kỳ và hàng năm, đánh giá báo cáo tài chính đã được kiểm toán và kiến nghị với HĐQT công ty một số giải pháp cần thiết.

2- Các hoạt động cụ thể:

a, Kiểm soát về hoạt động của HĐQT, Giám đốc và Ban điều hành công ty:

- Hội đồng quản trị đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định tại điều lệ của công ty, kịp thời nắm bắt thông tin, diễn biến tình hình kinh tế trong nước và quốc tế để điều hành chiến lược hoạt động SXKD của công ty trong từng giai đoạn nhằm đạt kết quả cao nhất.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban giám đốc triển khai thực hiện các phương án sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Có những phương án chỉ đạo cụ thể, khẩn trương và toàn diện đề ra định hướng chiến lược phát triển, đưa công ty hoạt động ngày càng hiệu quả

Ban Giám đốc công ty đã thể hiện vai trò trách nhiệm cao trong công tác điều hành hoạt động SXKD. Quy định rõ chức năng nhiệm vụ quản lý nghiệp vụ chuyên môn đối với phòng ban và đơn vị sản xuất trong công ty.



Năm 2019, Hội đồng quản trị đã có 07 cuộc họp phù hợp với điều lệ công ty, ngoài ra, HĐQT còn có các cuộc hội ý trong những thời điểm cần thiết đảm bảo cho công tác quản trị công ty theo sát tình hình SXKD. Trong các cuộc họp HĐQT đã bám sát vào nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, những vấn đề đặt ra trong từng thời điểm cụ thể để chủ đạo công tác sản xuất kinh doanh và những vấn đề cần thiết khác nhằm đảm bảo hoạt động của công ty đúng định hướng và hiệu quả.

- Trong các cuộc họp, Hội đồng quản trị đã dành thời gian để thảo luận các nội dung thực hiện tốt các phương án đã đề ra đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh.

b- Công tác báo cáo của doanh nghiệp niêm yết trên sàn giao dịch:

Với sự điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc công ty, định kỳ công ty đã tuân thủ và thực hiện đầy đủ các báo cáo với UBCK Nhà Nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

c- Công tác phối hợp hoạt động giữa HĐQT và Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của HĐQT nhằm theo dõi nắm bắt các phương án chỉ đạo điều hành và kiểm soát các hoạt động của công ty theo quy định.

d, Kiểm soát hoạt động SXKD của công ty:

Năm 2019 là một năm có nhiều biến động về kinh tế xã hội, đã tác động đến tình hình SXKD của công ty, sự cạnh tranh trong tìm kiếm việc làm, đấu thầu ngày càng quyết liệt khó khăn hơn, nên đã ảnh hưởng không nhỏ đến kế hoạch và hiệu quả SXKD của công ty.

Kết quả SXKD năm 2019 của công ty không hoàn thành kế hoạch về các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận đã đề ra.

- Các chỉ tiêu tiền vốn, công nợ và kết quả kinh doanh.

STT	Chỉ tiêu	Giá trị (VNĐ)
a	Tình hình tài chính:	
1	- Tài sản ngắn hạn	22.196.955.008
2	- Tài sản dài hạn	6.757.114.219
3	- Nợ phải trả	6.720.334.122
4	- Vốn chủ sở hữu	22.233.735.106
b	Các chỉ tiêu kết quả kinh doanh	
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	21.510.617.665
2	Giá vốn hàng bán	19.633.000.000
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.877.617.585
4	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	244.732.223
5	Lợi nhuận khác	5.258.100
6	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	249.990.323

7	Chi phí thuế TNDN hiện hành	40.815.282
8	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	209.175.041

+ Về công tác tài chính:

Hoạt động tài chính của Công ty đã tuân thủ nghiêm túc các chế độ quy định hiện hành của Nhà nước, quy chế quản lý tài chính của công ty. Sổ sách kế toán được cập nhật đầy đủ rõ ràng và minh bạch.

Qua kiểm tra báo cáo tài chính của Công ty năm 2019, Ban kiểm soát đã kết luận đảm bảo độ chính xác và đúng với tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm kiểm toán.

e- Tiếp nhận, trả lời đơn thư của cổ đông:

Trong năm 2019: Ban kiểm soát không nhận được đơn thư, khiếu nại hay thắc mắc nào của các cổ đông gửi đến.

3- Các kiến nghị của Ban kiểm soát cho hoạt động của công ty năm 2020;

Năm 2020 tiếp tục là một năm còn nhiều khó khăn . Sự cạnh tranh trong công tác tìm kiếm việc làm, đấu thầu ngày càng quyết liệt làm ảnh hưởng tới công tác tìm kiếm việc làm của công ty.

Do đó đề nghị HĐQT công ty bám sát các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nắm bắt tình hình diễn biến của nền kinh tế để xây dựng phương hướng, mục tiêu cho năm 2020. Cụ thể

+ Đẩy nhanh triển khai dự án đầu tư xây dựng cửa hàng kinh doanh , giới thiệu sản phẩm nhà kho, nhà xưởng, trung tâm bảo hành các thiết bị máy móc tại số 13 Mai Hắc Đế phường Quán Bàu thành phố Vinh –Nghệ An

+ Tích cực tham gia đấu thầu tìm kiếm các công trình của ngành điện

+Tăng cường phát huy vai trò của HĐQT trong công tác chỉ đạo, đề ra các biện pháp giúp Ban giám đốc điều hành SXKD có hiệu quả.

Kính thưa Quý vị cổ đông

Trên đây là toàn bộ nội dung công tác kiểm tra, kiểm soát các mặt hoạt động quản lý, điều hành quá trình hoạt động SXKD của hội đồng quản trị Công ty trong năm 2019. Ban kiểm soát chúng tôi đưa ra một số kiến nghị nhằm góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý hoạt động SXKD của công ty cho năm 2020. Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông.

Ban kiểm soát trân trọng cảm ơn sự tín nhiệm và tham gia ý kiến của các cổ đông đối với hoạt động của Ban kiểm soát.

Trân trọng cảm ơn !



Nguyễn Huy Hoài

Số: /2020/TTr/VE2-BKS

Vinh, ngày 21 tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

“V/v: Bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 - 2023”

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông công ty CP xây dựng điện VNECO2

- Căn cứ vào luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc Hội có hiệu lực từ ngày 01/07/2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành luật doanh nghiệp.

- Căn cứ vào điều lệ hoạt động của công ty cổ phần xây dựng điện VNECO2.

Hội đồng quản trị kính đề nghị ĐHCĐ xem xét quyết định về việc bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2023 như sau:

Theo điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty cổ phần xây dựng điện VNECO2 đã được thông qua tại kỳ họp ĐHCĐ thường niên năm 2018 số lượng thành viên HĐQT là 05 người.

Trong năm 2019 có sự thay đổi số lượng thành viên HĐQT khuyết 01 người chỉ còn lại 04 thành viên (đã nêu trong báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019).

Trong năm 2020 tiếp tục có sự thay đổi số lượng thành viên HĐQT 01 thành viên (Lê Thị Thu Phượng) có đơn xin từ nhiệm ngày 16/06/2020 như vậy HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2023 hiện tại chỉ còn lại 03 thành viên.

Hội đồng quản trị công ty CP xây dựng điện VNECO2 kính trình đại hội xem xét về việc bầu bổ sung 02 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2023.

Việc bầu bổ sung thành viên HĐQT thực hiện theo quy định Khoản 3 Điều 144 Luật doanh nghiệp và quy định tại Điều lệ Công ty CP xây dựng điện VNECO2.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua.



Mạnh Xuân Kỳ

Số: /2020/TTr/VE2-BKS

Vinh, ngày 20 tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

“V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020”

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông công ty CP xây dựng điện VNECO2

- Căn cứ vào luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc Hội có hiệu lực từ ngày 01/07/2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành luật doanh nghiệp.

- Căn cứ vào điều lệ hoạt động của công ty cổ phần xây dựng điện VNECO2.

Ban kiểm soát kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn và chào giá cạnh tranh một trong các công ty kiểm toán độc lập sau đây để thực hiện soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2020 và thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020, cụ thể sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (ICPA).
- Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học thành phố Hồ Chí Minh tại Đà Nẵng (AISC)
- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY.
- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua.



Nguyễn Huy Hoài

Số: /2020/TTr/VE2-HĐQT

Vinh, ngày 20 tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

(V/v: mức thù lao của thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2020)

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần xây dựng điện VNECO2
- Căn cứ vào luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc Hội có hiệu lực từ ngày 01/07/2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành luật doanh nghiệp.

- Căn cứ vào Điều lệ hoạt động của Công ty CP xây dựng điện VNECO2.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông:

1. Báo cáo thù lao HĐQT BKS và giám đốc công ty năm 2019:

Năm 2019, Hội đồng quản trị có 05 thành viên (từ tháng 8/2019 khuyết 01). Ban Kiểm soát có 03 thành viên và 01 người phụ trách quản trị công ty, 01 nhân viên công bố thông tin. Tổng số thù lao cho HĐQT, BKS, người quản trị công ty và nhân viên công bố thông tin đã chi là: 176,5 triệu

Năm 2019 tiền lương, thưởng đã chi trả cho giám đốc công ty là: 154,396 triệu đồng.

2. Mức thù lao HĐQT và BKS năm 2020:

Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn mức thù lao đối với thành viên HĐQT và BKS trong năm 2020 như sau:

+ Chủ tịch HĐQT :	3,0 triệu đồng/ tháng
+ Từng thành viên HĐQT :	2,0 triệu đồng/ người/tháng
+ Trưởng Ban kiểm soát :	2,0 triệu đồng/ tháng
+ Từng thành viên Ban kiểm soát :	1,5 triệu đồng/ người/tháng
+ Người phụ trách quản trị công ty:	0,5 triệu đồng/ tháng
+ Nhân viên công bố thông tin:	0,5 triệu đồng/ tháng

Tổng số thù lao cho HĐQT, BKS và người phụ trách quản trị công ty, nhân viên công bố thông tin là: 17 triệu đồng tháng x 12 tháng = 204 triệu đồng.

3. Mức thưởng đối với HĐQT, Ban điều hành năm 2020:

+ Mức thưởng đối với HĐQT: 10% phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch SXKD năm 2020 của Công ty.

+ Mức thưởng đối với Ban điều hành công ty: 20% phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch SXKD năm 2020 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định, biểu quyết thông qua.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Mạnh Xuân Kỳ

Số: /2020/TTr/VNECO2-HĐQT

Vinh, ngày 20 tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

“V/v: Phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2019”

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO2.

- Căn cứ vào điều lệ hoạt động của công ty cổ phần xây dựng điện VNECO2.
 - Căn cứ vào kết quả Báo cáo tài chính của công ty CPXD Điện VNECO2 đã được công ty TNHH kiểm toán và tư vấn RSM Việt Nam kiểm toán.
- Hội đồng quản trị Công ty CPXD Điện VNECO2 kính trình đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2019 như sau:

1. Tỷ lệ chia cổ tức:

TT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Cách tính	Thành tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối 2019			209.175.041	
2	Lợi nhuận các năm trước chưa phân phối			226.211.724	
3	Tổng lợi nhuận lũy kế đến 31/12/2019		3=1+2	435.386.765	
4	Trích lập các quỹ từ LNST năm 2019			0	
5	Lợi nhuận còn lại chia cổ tức năm 2019		5=3-4	435.386.765	
6	Dự kiến chia cổ tức năm 2019	0%		0	
7	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2020		7=5-6	435.386.765	
8	Chi tiết cổ phần				
8.1	Tổng số vốn điều lệ			21.588.800.000	
8.2	Tổng số cổ phần			2.158.880	
8.3	Cổ phiếu quỹ			60.800	
8.4	Cổ phiếu đang phát hành			2.098.080	

2. Hình thức và thời gian chi trả:

Không thực hiện

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua.



Mạnh Xuân Kỳ

Số: /2020/TTr/VE2-HĐQT

Vinh, ngày 20 tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

“V/v: Phương án khai thác khu đất 1.800m² tại phường Nghi Hương thị xã Cửa Lò”

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO2

- Căn cứ vào luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc Hội có hiệu lực từ ngày 01/07/2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành luật doanh nghiệp.

- Căn cứ vào Điều lệ hoạt động của Công ty CP xây dựng điện VNECO2.

Thực hiện nội dung nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 nhằm khai thác có hiệu quả lô đất thuộc quyền sử dụng của Công ty bằng các hình thức.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt phương án khai thác khu đất 1.800m² tại phường Nghi Hương thị xã Cửa Lò cụ thể như sau:

- Phương án: Chuyển quyền sử dụng đất cho đối tượng khác (bán)
- Hình thức: Chào bán công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng
- Mục đích:
 - + Thu hồi vốn kinh doanh.
 - + Trả cổ tức cho nhà đầu tư.
- Ủy quyền cho HĐQT quyết định về giá cả, phương thức, thời điểm thực hiện chuyển nhượng khu đất 1.800m² tại phường Nghi Hương thị xã Cửa Lò nhằm đảm bảo hiệu quả kinh doanh của dự án.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua.



Mạnh Xuân Kỳ

Số: /2020/TTr/VE2-HĐQT

Vinh, ngày 20 tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

“V/v: Thông qua việc sửa đổi Điều 3 Điều lệ công ty”

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần xây dựng điện VNECO2

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014 có hiệu lực từ ngày 01/7/2015;
- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần xây dựng điện VNECO2 (gọi tắt là Điều lệ Công ty);
- Quy chế quản trị Công ty và nhu cầu thực tế trong công tác quản trị, điều hành của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần xây dựng điện VNECO2 kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020 thông qua việc sửa đổi điều 3 Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO2 cụ thể như sau:

TT	Điều, khoản	Các nội dung sửa đổi	
		Điều lệ hiện hành	Điều lệ sửa đổi
1	Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty	Công ty có hai (02) người đại diện theo pháp luật. 1.Chủ tịch HĐQT 2.Giám đốc Công ty. Người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 13 Luật Doanh nghiệp 2014. Người đại diện theo pháp luật của Công ty có trách nhiệm theo quy định tại Điều 14 Luật Doanh nghiệp 2014.	Công ty có một (01) người đại diện theo pháp luật. Giám đốc công ty là người đại diện theo pháp luật của Công ty. Người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 13 Luật Doanh nghiệp 2014. Người đại diện theo pháp luật của Công ty có trách nhiệm theo quy định tại Điều 14 Luật Doanh nghiệp 2014.

Trân trọng./.

- Nơi nhận: - Như trên;
- TV HĐQT;
- BKS;
- Lưu Công ty.

**Mạnh Xuân Kỳ**

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY DỰNG ĐIỆN VIỆT NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **15** CV/VNECO-HĐQT
V/v "Nội dung họp ĐHĐCĐ
thường niên năm 2020"

Đà Nẵng, ngày 16 tháng 6 năm 2020

Kính gửi: - Người đại diện phần vốn của Tổng Công ty Cổ phần Xây dựng Điện Việt Nam tại Công ty cổ phần Xây dựng điện VNECO2;
- Hội đồng quản trị Công ty CP Xây dựng điện VNECO2;

Tổng Công ty Cổ phần Xây dựng Điện Việt Nam nhận được Thư mời họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Xây dựng điện VNECO2; Sau khi xem xét nội dung, chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của VNECO2, Tổng Công ty có ý kiến như sau:

1. Về việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, nhiệm kỳ 2018-2023:
- Thống nhất số thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 - 2023: 5 thành viên;
- Tổng Công ty nắm giữ 32% vốn điều lệ VNECO2 đề cử ông Phan Anh Quang, Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty, Người đại diện vốn của VNECO tại VNECO2 để ĐHĐCĐ bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2018-2023;

2. Về giới thiệu nhân sự chức danh Chủ tịch HĐQT VNECO2 nhiệm kỳ 2018-2023: Sau khi ĐHĐCĐ VNECO 2 bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023, VNECO giới thiệu ông: Phan Anh Quang để HĐQT bầu giữ chức vụ: Chủ tịch HĐQT VNECO2 nhiệm kỳ 2018-2023;

3. Các nội dung khác của cuộc họp thường niên năm 2020 của ĐHĐCĐ VNECO2: Giao Người đại diện vốn của VNECO tại VNECO2 xem xét, tham gia ý kiến với ĐHĐCĐ VNECO2 tại cuộc họp thường niên năm 2020.

Tổng Công ty ủy quyền cho Người đại diện phần vốn của VNECO tại Công ty Cổ phần Xây dựng điện VNECO2 tham gia ý kiến, biểu quyết các nội dung trên đây tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 và biểu quyết tại cuộc họp HĐQT theo quy định của Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp và các quy định của pháp luật.

Sau cuộc họp đề nghị Người đại diện báo cáo kết quả kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của VNECO2 về Tổng Công ty Cổ phần Xây dựng Điện Việt Nam. /

Nơi nhận:
- Như trên
- Lưu VNECO

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



ĐOÀN ĐỨC HỒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

- Họ và tên: **Phan Anh Quang**
Giới tính: Nam
Ngày tháng năm sinh: 04/9/1974
Nơi sinh: Thanh Long, Thanh Chương, Nghệ An
CMND: 201547236, ngày 21/02/2019, nơi cấp: CA Đà Nẵng
Quốc tịch: Việt Nam.
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Thanh Long, Thanh Chương, Nghệ An
Địa chỉ thường trú: 111-113 Nguyễn Hữu Dật, Hòa Cường Bắc, Hải Châu, Đà Nẵng
Điện thoại liên lạc: 0236.3562361;
Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế
Quá trình công tác:

Từ tháng năm đến tháng năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
3/1997 - 10/2002	Cán bộ Phòng Tài chính kế toán, Công ty Xây lắp điện 3
11/2002 - 11/2005	Phó phòng Tài chính kế toán, Công ty Xây lắp điện 3
12/2005 - 8/2006	Phó phòng Tài chính kế toán, Tổng Công ty Cổ phần Xây dựng Điện Việt Nam
9/2006 - 12/2006	Trưởng phòng TCKT, Tổng Công ty cổ phần Xây dựng điện Việt Nam
01/2007 - 7/2017	Ủy viên HĐQT, Kế toán trưởng Tổng Công ty Cổ phần Xây dựng Điện Việt Nam
8/2017 đến nay	Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Xây dựng Điện Việt Nam

- Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng Giám đốc
- Số cổ phần nắm giữ (tại thời điểm):
- + Sở hữu cá nhân: CP, chiếm% vốn điều lệ;
- + Số cổ phần đại diện tại VNECO2:.....CP, chiếm 32,14% vốn điều lệ
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Ủy viên HĐQT VNECO, Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty (Người đại diện vốn VNECO tại VNECO2)
- Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Công ty: không
- Các khoản nợ đối với Công ty: không



- Lợi ích liên quan đối với Công ty: không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đà Nẵng, ngày 16 tháng 6 năm 2020

Người khai

Xác nhận của đơn vị



TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔ CHỨC - NS & ĐÀO TẠO

NGUYỄN VĂN QUẢNG

Phan Anh Quang



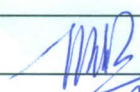

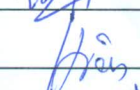
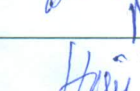
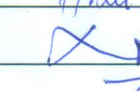

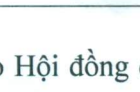

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Nhóm cổ đông

ĐƠN ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi: Hội Đồng Quản Trị Công ty Cổ phần xây dựng điện VNECO2

Trên cơ sở tinh thần thống nhất và hợp tác, chúng tôi tự nguyện lập thành nhóm cổ đông gồm những cổ đông sau:

STT	Họ và tên	Mã số cổ đông	Số cổ phần nắm giữ (đại diện hoặc sở hữu)	Chữ ký của cổ đông
1	Trần Thị Thiện	MS-VE2:193	107.700	
2	Võ Thị Quỳnh Trang	MS-VE2:216	26.200	
3	Võ Thị Thu Hiền	MS-VE2:217	107.500	
4	Lê Thị Thu Hiền	MS-VE2:043	1.398	
5	Nguyễn Thị Nhung	MS-VE2:089	5.533	
6	Nguyễn Thị Hiếu	MS-VE2:093	4.052	
7	Nguyễn Thị Xuân	MS-VE2:110	6.960	
8	Tăng Văn Thắng	MS-VE2:210	1.802	
Tổng			261.145	

Nhóm cổ đông xin được đề cử Ông/Bà sau là ứng viên bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần xây dựng điện VNECO2 nhiệm kỳ 2018 - 2023:

Họ và tên: Lê Ngọc Toàn

CMND/Hộ chiếu số:012009392 Ngày cấp:22/04/2010 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Địa chỉ thường trú : Số nhà 31 ngõ 39 phường Hào Nam quận Đống Đa, TP Hà Nội

Đơn vị công tác: Công ty CP Toàn Năng Đạt Trường Sơn

Trình độ học vấn: Cử nhân kinh tế Chuyên ngành: Kinh tế

Đề nghị Hội đồng Quản trị Công ty xem xét đề cử ứng viên trên tham gia bầu cử bổ sung vào Hội đồng Quản trị của Công ty Cổ phần xây dựng điện VNECO2 nhiệm kỳ 2018 – 2023.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng Quản trị, chúng tôi xin cam đoan Ông Lê Ngọc Toàn sẽ đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty Cổ phần xây dựng điện VNECO2.

Xin trân trọng cảm ơn.


Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao CMND/Hộ chiếu của ứng viên;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên.

Vinh, ngày 17 tháng 06 năm 2020

Người đại diện nhóm cổ đông

(Ký và ghi rõ họ tên)


Trần Thị Thiện

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH



1. Thông tin cá nhân

- Họ và tên Lê Ngọc Toàn
- Ngày tháng năm sinh: 17/04 /1975 Giới tính: Nam
- Số CMND: 012009392
- Hộ khẩu thường trú: Số nhà 31 ngõ 39 phường Hào Nam quận Đống Đa, TP Hà Nội
- Chỗ ở hiện tại Số nhà 31 ngõ 39 phường Hào Nam quận Đống Đa, TP Hà Nội
- Chức vụ hiện nay: Chủ tịch HĐQT tại Tổ chức/Đơn vị: Công ty CP Toàn Năng Đạt Trường Sơn
- Liên hệ: Số nhà 31 ngõ 39 phường Hào Nam quận Đống Đa, TP Hà Nội
Mobile : 0917755698 Email :

2. Trình độ học vấn

Thời gian	Trường/Nơi đào tạo	Bằng cấp
1975-1991	Còn nhỏ	
1992-1997	Học ĐH Kinh tế Quốc dân – Hà Nội	Cử nhân kinh tế hệ chính quy

3. Kinh nghiệm công việc

Thời gian	Chức vụ	Tên tổ chức
1997-2003	Nhân viên phòng Thiết kế	XN Dịch vụ KHKT thuộc Công ty CP tư vấn điện 1.
2003- 2011	Tưởng phòng Thiết kế	XN Dịch vụ KHKT thuộc Công ty CP tư vấn điện 1.
2011- Nay	Chủ tịch	Công ty CP Toàn Năng Đạt Trường Sơn

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật.

Vinh, ngày 10 tháng 06 năm 2020

Người khai

(Ký và ghi rõ họ tên)

Lê Ngọc Toàn